ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ KỸ THUẬT TỈNH LẦN THỨ II, NĂM 2026 - 2027

Số: 03 /QĐ-BTCHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 11 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027

BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ KỸ THUẬT TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo Khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng;

Căn cứ Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026-2027;

Theo đề nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; các thành viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký Hội thi; các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH HƯNG YÊN
BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH LIÊN HIỆP CÁC HỘI
KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH
Bùi Trung Kiên

Scanned with CamScanner

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ KỸ THUẬT TỈNH LẦN THỨ II, NĂM 2026 - 2027

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỂ LỆ
Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /QĐ-BTCHT ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa của Hội thi

1. Thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo khoa học, công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của trí thức, người lao động trong các lĩnh vực sản xuất và đời sống, kinh tế, văn hóa xã hội, khoa học và công nghệ, y tế, giáo dục và đào tạo, nông nghiệp, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý Nhà nước, trật tự an toàn xã hội, an ninh và quốc phòng.

2. Thúc đẩy việc áp dụng hiệu quả các đề tài, dự án, công trình khoa học; các giải pháp kỹ thuật mới, tiên tiến vào sản xuất, đời sống phát triển kinh tế xã hội.

3. Tôn vinh các tập thể, cá nhân có công trình, giải pháp đoạt giải Hội thi.

4. Tuyển chọn các công trình, giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ XIX, năm 2026 - 2027 và Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam (Vifotec) năm 2026, 2027.

Điều 2. Cơ quan tổ chức, Ban Tổ chức, Ban Thư ký Hội thi

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên chủ trì tổ chức Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027.

2. Các cơ quan đồng tham mưu tổ chức: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Hưng Yên.

3. Ban Tổ chức Hội thi triển khai Hội thi trên địa bàn toàn tỉnh: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là cơ quan thường trực Ban Tổ chức Hội thi, có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giúp Ban Tổ chức Hội thi, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Hội thi trên địa bàn tỉnh.

4. Ban Thư ký Hội thi bao gồm đại diện các cơ quan đồng tham mưu tổ chức Hội thi giúp Ban Tổ chức triển khai các hoạt động của Hội thi.

Điều 3. Lĩnh vực thi: Các giải pháp (bao gồm các công trình, đề tài, giải pháp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật) đăng ký dự thi theo 6 lĩnh vực sau đây:

Scanned with CamScanner

1. Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường:

- Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong phát triển giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi và các dịch vụ phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, bảo vệ môi trường;

- Các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nông sản; đổi mới sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa và phát triển bền vững nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới;

- Các giải pháp, mô hình quản lý, thu gom, tái chế, xử lý các chất thải trong nông nghiệp, công nghiệp, làng nghề, tiểu thủ công nghiệp, y tế, sinh hoạt;

- Các giải pháp nhằm bảo tồn đa dạng sinh học, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường;

- Các công nghệ xử lý chất thải, sản xuất sạch;

- Các giải pháp về nông, lâm, ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường khác.

2. Cơ khí tự động hóa, giao thông vận tải, xây dựng:

- Phương pháp, quy trình, công nghệ mới thi công các công trình xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp, công trình giao thông, công trình thủy lợi đảm bảo an toàn, tiết kiệm, hiệu quả;

- Quy trình, công nghệ sản xuất, sử dụng vật liệu, kết cấu mới trong xây dựng, giao thông mang lại hiệu quả kinh tế cao, bền vững;

- Quy trình công nghệ mới tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, năng lượng;

- Các giải pháp về công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng khác.

3. Vật liệu, hóa chất, năng lượng:

- Các công trình, giải pháp tạo ra các loại vật liệu, hóa chất, năng lượng mới phục vụ sản xuất, đời sống, thân thiện với môi trường;

- Giải pháp nhằm tiết kiệm nguyên vật liệu, nhiên liệu, năng lượng và ứng dụng năng lượng mới vào sản xuất, đời sống;

- Ứng dụng các công nghệ, vật liệu mới vào sản xuất, đời sống nhằm tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng mới;

- Các giải pháp về vật liệu, hóa chất, năng lượng khác.

4. Y dược:

- Quy trình, công nghệ mới và các giải pháp cải tiến công nghệ để sản xuất dược phẩm, thực phẩm chức năng và sinh phẩm y tế;

- Nghiên cứu, chế tạo, cải tiến các trang thiết bị y tế phục vụ khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân;

Scanned with CamScanner

- Quy trình, giải pháp, phương pháp mới, tiên tiến ứng dụng trong phòng và điều trị bệnh đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao hơn;

- Các giải pháp, công nghệ mới ứng dụng trong phòng chống và điều trị các bệnh, dịch bệnh nguy hiểm; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Các giải pháp về y dược khác.

5. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông:

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông nhằm phục vụ công tác quản lý, điều hành sản xuất hoặc giải quyết các vấn đề kỹ thuật của những lĩnh vực khác;

- Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao hơn;

- Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên, sản xuất nông nghiệp thông minh và xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh;

- Các giải pháp về công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông khác.

6. Quản lý nhà nước, giáo dục và đào tạo:

- Các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết công việc trong cơ quan nhà nước, nâng cao chất lượng phục vụ các tổ chức cá nhân có giao dịch hành chính;

- Các giải pháp đem lại hiệu quả thiết thực cho sản xuất, đời sống, kinh tế, văn hóa - xã hội, quản lý nhà nước, an ninh, quốc phòng;

- Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo như: cải tiến phương pháp dạy và học; biên soạn, cải tiến giáo trình; cải tiến phương pháp quản lý mang lại hiệu quả, chất lượng dạy và học cao hơn hẳn các phương pháp đã biết;

- Nghiên cứu, cải tiến, chế tạo đồ dùng, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học;

- Các giải pháp về quản lý nhà nước, giáo dục và đào tạo khác.

Điều 4. Đối tượng dự thi

1. Mọi công dân Việt Nam, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp có giải pháp Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật mới đã được tạo ra và ứng dụng tại tỉnh Hưng Yên từ năm 2021 đến thời điểm nộp hồ sơ, đáp ứng các yêu cầu, quy định của Thể lệ này đều có quyền tham dự Hội thi với tư cách cá nhân (tác giả hoặc nhóm tác giả). Trường hợp cá nhân hoặc nhóm người là tác giả giải pháp nhưng việc tạo ra giải pháp là do thực hiện nhiệm vụ của tổ chức Nhà nước, tập thể giao và sử dụng hoàn toàn kinh phí của các tổ chức này thì tác giả được quyền dự thi với tư cách cá nhân nếu được tổ chức đó cho phép bằng văn bản.

2. Các tổ chức trong và ngoài tỉnh Hưng Yên đã đầu tư để tạo ra giải pháp Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật áp dụng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm 2021 đến thời điểm nộp hồ sơ, đáp ứng các yêu cầu, quy định của Thể lệ này đều có quyền đứng tên dự thi. Trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật được đứng tên đăng ký dự thi là tác giả (hoặc nhóm tác giả) của giải pháp kỹ thuật dự thi đó.

Scanned with CamScanner

Điều 5. Yêu cầu và tiêu chí đánh giá giải pháp dự thi

1. Yêu cầu đối với giải pháp dự thi:

- Tất cả các giải pháp Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội, an ninh và quốc phòng thuộc các lĩnh vực tại Điều 3 đều có quyền tham dự Hội thi;

- Đối với giải pháp là các dự án hợp đồng chuyển giao công nghệ, cơ quan tiếp nhận chuyển giao công nghệ được tham dự Hội thi nhưng phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan chuyển giao công nghệ và cam kết giải pháp này chưa đăng ký dự thi ở các cuộc thi khác trong toàn quốc;

- Các giải pháp đã đoạt giải các Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học công nghệ Việt Nam (Vifotec), Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên tại các kỳ tổ chức trước không được tham dự Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027;

- Nhóm tác giả của một giải pháp dự thi có tối đa 5 người (tác giả, đồng tác giả và cộng sự), tỷ lệ % đóng góp thực hiện giải pháp của một người tối thiểu là 10% do nhóm tác giả tự thỏa thuận, thống nhất và thể hiện trong phiếu đăng ký dự thi theo mẫu Phụ lục 1.

2. Tiêu chí đánh giá giải pháp dự thi. Giải pháp dự thi được đánh giá theo 3 tiêu chí sau đây:

2.1. Tính mới, tính sáng tạo: Giải pháp dự thi chưa được công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào hoặc có tính mới, tính sáng tạo hơn các giải pháp đã được áp dụng ở Hưng Yên trước ngày nộp hồ sơ.

2.2. Khả năng áp dụng và nhân rộng: Giải pháp dự thi đã được áp dụng rộng rãi, hoặc sản phẩm do giải pháp dự thi tạo ra đã được khách hàng chấp nhận *(thông qua hợp đồng kinh tế bán hàng, chuyển giao giải pháp hoặc hóa đơn sản phẩm).* Trong trường hợp, giải pháp dự thi đang trong quá trình áp dụng thử nghiệm thì tác giả dự thi phải chứng minh giải pháp này có khả năng áp dụng rộng rãi.

2.3. Hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, xã hội: Giải pháp mang lại hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở tỉnh và trong nước, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và xã hội.

Điều 6. Hồ sơ dự thi

Hồ sơ dự thi hợp lệ được trình bày trên khổ giấy A4, kiểu chữ Times New Roman phải đáp ứng đầy đủ các nội dung như đã nêu tại Điều 3, Điều 4 và Khoản 1 Điều 5 của Thể lệ này. Hồ sơ dự thi bao gồm:

1. Phiếu đăng ký dự thi: (01 Phiếu);
2. Ảnh chân dung của tác giả chính 4x6cm: (01 ảnh);
3. Bản mô tả tóm tắt giải pháp dự thi theo mẫu Phụ lục 2: (02 bộ);
4. Bản mô tả toàn văn giải pháp dự thi theo mẫu Phụ lục 2: (02 bộ);
5. Các tài liệu khác (nếu có): (2 bộ).

Scanned with CamScanner

- Nhận xét, đánh giá của Hội đồng khoa học hoặc các cơ quan có thẩm quyền;

- Mô hình, sản phẩm của giải pháp, hợp đồng, hóa đơn bán hàng, ảnh video và các thông tin liên quan để làm rõ nội dung của giải pháp (nếu có);

Căn cứ nội dung giải pháp dự thi và lĩnh vực đăng ký dự thi, Ban Tổ chức Hội thi có quyền xem xét, điều chỉnh lĩnh vực của hồ sơ đăng ký tham dự thi cho phù hợp;

Hồ sơ dự thi được tiếp nhận, lưu giữ, bảo mật cho tới ngày công bố kết quả để đảm bảo tính khách quan và không làm ảnh hưởng tới tính mới của giải pháp dự thi. Hồ sơ dự thi sẽ không được trả lại; riêng mô hình sản phẩm sẽ được trả lại sau Lễ tổng kết trao giải Hội thi nếu người dự thi yêu cầu.

Điều 7. Thời gian nhận hồ sơ, chấm thi và trao giải

1. Hồ sơ dự thi nộp nộp trực tiếp về địa chỉ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên; đường An Vũ, phường Phố Hiến hoặc số 9 đường Trần Hưng Đạo, Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên; *SĐT:02213.522.623; hồ sơ bản Word kèm theo gửi qua Email: bantochuchoithihungyen@gmail.com.*

2. Thời gian nhận, chấm điểm và trao giải thưởng Hội thi

- Thời gian nhận hồ sơ: đến ngày 31/5/2027;

- Thời gian chấm các giải pháp dự thi: Từ tháng 6 đến tháng 9 năm 2027;

- Thời gian Tổng kết trao giải: Tổ chức trong Quý IV năm 2027.

3. Các giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027 có tính mới, tính sáng tạo, khả năng áp dụng, nhân rộng và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao sẽ được Ban Tổ chức Hội thi lựa chọn gửi tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam.

Điều 8. Đánh giá giải pháp dự thi

Giải pháp dự thi được Hội đồng giám khảo do Ban Tổ chức Hội thi thành lập đánh giá. Việc đánh giá được thực hiện bằng cách cho điểm từng tiêu chí theo thang điểm do Ban Tổ chức Hội thi quy định. Điểm của mỗi giải pháp là điểm trung bình của các giám khảo trong Ban giám khảo. Điểm xét trao giải được xét từ cao xuống thấp theo cơ cấu giải thưởng quy định trong Điều 9 của Thể lệ này.

Điều 9. Giải thưởng, khen thưởng tại Hội thi

Giải thưởng Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 – 2027, bao gồm:

- 6 Giải Nhất, mỗi giải trị giá 30 triệu đồng;

- 12 Giải Nhì, mỗi giải trị giá 24 triệu đồng;

- 18 Giải Ba, mỗi giải trị giá 18 triệu đồng;

- 24 Giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá 6 triệu đồng.

Tác giả và đồng tác giả có mức đóng góp bằng chính lao động sáng tạo của mình từ 20% trở lên được Ban Tổ chức xét tặng Bằng chứng nhận của Ban Tổ chức Hội thi.

Scanned with CamScanner

Tác giả của giải pháp đoạt từ giải Ba trở lên được Ban Tổ chức đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng như: Bằng Lao động Sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (*tác giả là đoàn viên Công đoàn)*, Bằng khen của Tỉnh đoàn, Huy hiệu Tuổi trẻ sáng tạo (*tác giả là đoàn viên thanh niên đoạt giải Nhất*), Bằng khen của Ban Chấp hành tỉnh Đoàn (*tác giả là đoàn viên, thanh niên*), Giấy khen của Sở giáo dục và Đào tạo *(tác giả là giáo viên)*,...

Tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp đoạt giải Nhất; các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, phổ biến, tổ chức triển khai, tham gia Hội thi được Ban Tổ chức đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Kinh phí Hội thi

1. Kinh phí Hội thi từ nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách tỉnh và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

2. Nội dung chi và mức chi: Thực hiện theo quy định tại Thông tư 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo Kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng.

Điều 11. Bảo hộ sở hữu trí tuệ

1. Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký sở hữu trí tuệ. Đối với các giải pháp dự thi có khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định, Ban Tổ chức Hội thi sẽ thông báo và tạo điều kiện hướng dẫn tác giả làm thủ tục đăng ký tại Cục Sở hữu Trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

2. Sau khi có Quyết định công nhận giải và trao giải thưởng, Ban Tổ chức Hội thi có Quyền công bố nội dung các giải pháp sáng tạo đã dự thi và đoạt giải lên hệ thống thông tin của các cơ quan đồng tổ chức và trên các phương tiện thông tin, truyền thông khác của địa phương (trừ các giải pháp thuộc diện bảo mật quốc gia) nhằm phổ biến rộng rãi trong cộng đồng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Ban Tổ chức Hội thi sẽ thu hồi giải nếu vi phạm.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Thể lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành. Ban Tổ chức, Ban thư ký, Hội đồng giám khảo Hội thi, các tổ chức cá nhân liên quan và đối tượng dự thi có trách nhiệm thực hiện các quy định của Thể lệ này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa hợp lý hoặc cần sửa đổi bổ sung, Ban Tổ chức Hội thi sẽ xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Scanned with CamScanner

Phụ lục 1:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN CHẤP HÀNH

PHIẾU ĐĂNG KÝ
Tham dự thi Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027

Kính gửi: Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027

A. Trích ngang lý lịch

- Tên tôi là: ..... Quốc tịch: ..... Giới tính: (Nam/Nữ) .....
- Ngày tháng năm sinh: ..... Dân tộc .....
- Trình độ chuyên môn: ..... Học hàm, học vị: .....
- Tên cơ quan, đơn vị công tác (hoặc nơi cư trú): .....

.....

- Địa chỉ liên hệ: .....

Điện thoại: ..... Email: .....

Là tác giả (đại diện cho nhóm tác giả) của giải pháp dự thi: .....

.....

.....

Thuộc lĩnh vực: .....

B. Hồ sơ gồm có:

1. Phiếu đăng kí dự thi. (01 Phiếu)
2. Ảnh chân dung của tác giả chính 4x6 cm (01 ảnh)
3. Bản mô tả tóm tắt giải pháp dự thi (02 bộ)
4. Bản mô tả toàn văn giải pháp dự thi (02 bộ)
5. Quyết định công nhận giải pháp *(nếu có)* (02 bộ).
6. Mô hình, ảnh, bản vẽ sản phẩm *(nếu có)* (02 bộ).

C. Danh sách đồng tác giả (Nếu có)

Chúng tôi dưới đây là đồng tác giả của giải pháp dự thi Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027 cùng thỏa thuận về tỷ lệ % đóng góp của từng người, ký tên cam kết mọi quyền lợi có liên quan được tính theo tỷ lệ % đóng góp, bao gồm:

TT	Họ và tên	Năm sinh		% đóng góp	Nơi công tác	Chức danh trong giải pháp	Ký tên
		Nam	Nữ				

Ghi chú: *Chức danh trong thực hiện giải pháp bao gồm: Tác giả, đồng tác giả, cộng sự. Trong đó tác giả là người chủ trì nghiên cứu, sáng tạo ra giải pháp và có tỷ lệ % đóng góp nhiều nhất trong số các thành viên tham gia.*

Scanned with CamScanner

Tôi (chúng tôi) xin được tham gia Hội thi Sáng tạo Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027, tôi (chúng tôi) xin cam đoan giải pháp kỹ thuật nói trên là của tôi (chúng tôi), do tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu kèm theo là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà tôi (chúng tôi) đang giữ. Tôi (chúng tôi) xin cam kết không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ ai. Nếu sai, tôi (chúng tôi) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

Hưng Yên, ngày ..... tháng..... năm 20.....

Xác nhận của cơ quan	**Tác giả**
(Hoặc chính quyền địa phương)	*(Hoặc đại diện nhóm tác giả)*

Scanned with CamScanner

Phụ lục 2:

MÔ TẢ TÓM TẮT (TOÀN VĂN)
Giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Khoa học công nghệ và Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ II, năm 2026 - 2027

1. Tên giải pháp (*Viết ngắn gọn, rõ ràng, thể hiện được bản chất của giải pháp dự thi*)

2. Tháng, năm tạo ra giải pháp: Tháng ... năm .... giải pháp được triển khai thực hiện?

3. Đặt vấn đề *(Phần này cần nêu rõ nguyên nhân, lý do tạo ra giải pháp)*:

- Nêu nguyên nhân, lí do (*hoặc cơ sở lí luận*) cần thiết phải đưa ra giải pháp hoặc vì sao phải nghiên cứu, sáng tạo ra giải pháp này?

- Do nhu cầu xã hội hoặc do các nhu cầu khác *(nếu có)* cần thiết phải có giải pháp, công trình.

4. Những giải pháp đã biết *(Phần này cần nêu theo bố cục):*

4.1. Những giải pháp tương tự ở trong nước đã biết *(nếu có)*

- Tóm tắt giải pháp đã biết ở trong nước.

- Ưu, nhược điểm của các giải pháp trong nước đã biết.

(Chú ý phân tích ưu nhược điểm của các giải pháp trong nước đã biết để nêu bật tính mới, tính sáng tạo của giải pháp dự thi).

4.2. Những giải pháp tương tự ở nước ngoài đã biết *(nếu có)*

- Tóm tắt giải pháp đã biết ở nước ngoài.

- Ưu nhược điểm của các giải pháp nước ngoài đã biết

(Chú ý phân tích ưu điểm của các giải pháp nước ngoài đã biết để nêu bật những điểm mới, điểm sáng tạo của giải pháp dự thi).

Nếu là quy trình, công nghệ thì nêu tóm tắt quy trình, công nghệ trong nước, nước ngoài đã biết để tiện so sánh với quy trình, công nghệ dự thi (*Nêu quy trình, công nghệ, ưu, nhược điểm của quy trình, công nghệ đã biết, chú ý nêu phần nhược điểm cần khắc phục của công nghệ đã biết để so sánh với quy trình, công nghệ dự thi...)*

5. Mô tả giải pháp dự thi (Đây là nội dung chính của giải pháp dự thi)

- Nêu quy trình công nghệ dự thi và sơ đồ quy trình công nghệ dự thi *(nếu có).*

- Phân tích những ưu điểm hơn hẳn của giải pháp dự thi so với quy trình công nghệ đã biết *(nếu có).*

6. Những điểm mới, sáng tạo của giải pháp

- Nêu rõ những điểm mới hơn hẳn so với quy trình, giải pháp đã biết (*mới về thời gian, kỹ thuật, khoa học, công nghệ, thao tác, sử dụng...).* Đặc biệt, chú ý nêu rõ tính ưu việt hơn hẳn của giải pháp dự thi so với giải pháp đã biết.

Scanned with CamScanner

- Nêu rõ tính sáng tạo (*nếu có*): Nếu là quy trình công nghệ đã có ở Việt Nam hoặc nước ngoài lần đầu tiên ứng dụng ở Hưng Yên thì cần tập trung nêu rõ những sáng tạo, cải tiến của quy trình dự thi so với quy trình công nghệ ban đầu.

7. Hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, xã hội

7.1. Hiệu quả kinh tế, kỹ thuật

Nêu rõ hiệu quả kinh tế của giải pháp dự thi, chú ý so sánh hiệu quả kinh tế với các công trình, giải pháp đã biết *(tính trung bình/năm hoặc trên đơn vị sản phẩm...)*, biểu bảng so sánh hiệu quả kinh tế (*nếu có*).

Nêu những chỉ tiêu kỹ thuật hiệu quả hơn so với giải pháp đã biết.

7.2. Hiệu quả xã hội

Có những giải pháp rất khó tính hiệu quả kinh tế, nên phải tập trung phân tích nêu rõ hiệu quả xã hội về các mặt đời sống, môi trường, tạo việc làm, giảm chi phí thời gian *(đặc biệt, trong các lĩnh vực giáo dục, y tế rất khó tính hiệu quả kinh tế cụ thể).*

8. Ứng dụng và nhân rộng

Giải pháp đã được triển khai áp dụng ở đâu? Thời gian tới khả năng nhân rộng như thế nào? *(đối với những quy trình, công nghệ đã được chuyển giao, ứng dụng đưa các hợp đồng chuyển giao, ứng dụng vào phần phụ lục để chứng minh khả năng ứng dụng rộng rãi của giải pháp)*

9. Kết luận

Nêu tóm tắt khoảng 1/2 - 1 trang. Chú ý nêu khái quát lại những điểm mới, điểm sáng tạo, hiệu quả kinh tế, xã hội khả năng ứng dụng của giải pháp vào đời sống xã hội.

*(**Chú ý:** Lĩnh vực giáo dục và đào tạo, ngoài các giải pháp sáng tạo trong quản lí, sáng tạo phương pháp dạy và học,... các giải pháp dự thi năm 2026 - 2027 nên tập trung vào các sáng tạo cải tiến đồ dùng dạy học, đồ dùng học tập, đồ chơi mẫu giáo, trẻ em...)*

Hưng Yên, ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của cơ quan	**Tác giả**
(hoặc Chính quyền địa phương)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*

***Ghi chú:** Bản mô tả giải pháp dự thi gồm 02 bản: Tóm tắt và toàn văn.*

- Bản toàn văn làm như bản tóm tắt giải pháp dự thi nhưng cụ thể, chi tiết hơn; cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp, trong đó có thể trình bày các tính năng kỹ thuật, quy trình xử lý của giải pháp; thuyết minh hướng dẫn sử dụng hoặc áp dụng giải pháp.

- Tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, video, ảnh chụp từ các góc độ khác nhau và các tài liệu có liên quan khác (nếu có).

Scanned with CamScanner